

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẾ PHONG  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2024/HS-ST

Ngày 26 - 4 - 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Công Phong.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Chăm Bá Tiên và ông Mong Thái Dương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lang Thanh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:** Ông Quang Văn Dù - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Đậu Trung H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 02 tháng 12 năm 2001, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đậu Văn C; con bà: Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024 thì được tại ngoại. Có mặt.

**2. Nguyễn Hải Đ** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 27 tháng 9 năm 2002, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm T, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình H; con bà: Hồ Thị V; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2024 đến ngày 23/01/2024 thì được tại ngoại. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Trịnh Việt P, sinh năm 1986; trú tại khối Đ, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9/2023 Đậu Trung H mua 07 hộp pháo của một người đàn ông không quen biết với giá 3.850.000 đồng. Mua được pháo Đậu Trung H đưa về nhà cất giấu để bán kiếm lời. Đậu Trung H gặp và nói với Nguyễn Hải Đ có ai cần mua pháo thì giới thiệu cho H, H sẽ trả công cho. Đ đồng ý. Ngày 09/01/2024 có một người tự giới thiệu tên là T nói với Đ muốn mua 5 hộp pháo hoa nổ, loại 36 quả; Đ nói sẽ hỏi cho. Ngày 11/01/2024 Đ đến gặp H nói có người muốn mua 5 hộp pháo; H nói giá mỗi hộp là 1.200.000 đồng; đưa tiền trước mới đưa pháo. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/01/2024, Nguyễn Hải Đ gặp người đàn ông tên T trên đường thuộc thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, T hỏi Đ: “Hỏi được pháo chưa em”, Đ trả lời: “Hỏi được rồi, giá mỗi hộp 1.200.000 đồng”, Đ nói với T: “19 giờ tối nay gặp nhau ở cổng chợ Kim Sơn rồi anh đưa tiền cho em”, T đồng ý. Đ đi xuống cửa hàng tạp hóa gặp H rồi nói: “19 giờ tối nay em qua lấy 05 hộp pháo”, H đồng ý sau đó Đ đi về nhà. Khoảng 19 giờ ngày 14/01/2024, Nguyễn Hải Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37F1-157.56 đến cổng chợ Kim Sơn gặp T nhận số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng rồi Đ nói với T: “19 giờ 30 phút anh lên chỗ nhà máy nước đoạn xã Châu Kim nhận pháo”, nói xong Đ điều khiển xe máy xuống gặp H. Đ đưa cho Hiếu 6.000.000 (sáu triệu) đồng, H chỉ cho Đ thùng cát tông bên trong có 05 hộp pháo H đã cất giấu, dán kín để trước cửa hàng tạp hoá. Nguyễn Hải Đ bỏ thùng cát tông đựng pháo lên giá trước xe mô tô và điều khiển đi lên hướng xã Châu Kim, huyện Quế Phong. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Hải Đ đi đến khu vực khối Cỏ Nong, thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong thì bị Công an huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ 05 hộp pháo và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 37F1-157.56.

Sau khi biết Nguyễn Hải Đ bị bắt, Đậu Trung H đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong đầu thú và giao nộp 02 hộp pháo và 6.000.000 (sáu triệu) đồng tiền do bán pháo mà có.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong qua xác định trọng lượng 05 hộp pháo thu giữ của Nguyễn Hải Đ có tổng khối lượng 06 kg (Sáu ki lô gam). 02 hộp pháo thu giữ của Đậu Trung H có tổng khối lượng 2,4 kg (Hai phẩy bốn ki lô gam).

Kết luận giám định số 175/KL- KTHS (Đ2-CN) ngày 18/01/2024 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

***Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Đậu Trung H và Nguyễn Hải Đ đều là Pháo, đều thuộc loại pháo nổ.***

Cáo trạng số 27/CT- VKS- QP ngày 19/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Đậu Trung H và Nguyễn Hải Đ về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đậu Trung H và Nguyễn Hải Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã kết luận.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Đậu Trung H từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 6.000.000 đồng; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến luận luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Mặc dù không được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, vào khoảng tháng 9/2023, Đậu Trung H đã mua 07 hộp pháo nổ của một người đàn ông không quen biết tại thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đem về cất giấu tại cửa hàng tạp hóa của mình thuộc khối Đông Sơn, thị trấn Kim Sơn để bán kiếm lời, sau đó H nói với Nguyễn Hải Đ tìm người để bán pháo nổ. Ngày 14/01/2024, Nguyễn Hải Đ đi đến cửa hàng tạp hoá của H lấy với H 05 hộp pháo nổ và đưa số tiền 6.000.000 đồng do một người đàn ông tên T đưa mua pháo nổ. Đến lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Hải Đ điều khiển xe mô tô chở theo 05 hộp pháo nổ để giao cho người đàn ông tên T thì bị Công an huyện Quế Phong phát hiện bắt quả tang, thu giữ 05 hộp pháo nổ có tổng khối lượng 6 ki lô gam. Sau khi biết Nguyễn Hải Đ bị bắt, Đậu Trung H đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong đầu thú và giao nộp 02 hộp pháo nổ có tổng khối lượng 2,4 ki lô gam và 6.000.000 đồng tiền do bán pháo nổ mà có. Đậu Trung H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 07 hộp pháo có tổng khối lượng 8,4 kg, Nguyễn Hải Đ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 05 hộp pháo có tổng khối lượng 06 kg. Do đó các bị cáo Đậu Trung H và Nguyễn Hải Đ đã phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh pháo nổ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng; Đối với bị cáo Đậu Trung H là người rủ Nguyễn Hải Đ phạm tội và số lượng pháo nhiều hơn, nên phải chịu mức án cao hơn Nguyễn Hải Đ; Nguyễn Hải Đ là người thực hiện hành vi đưa 6 kiloogam pháo nổ đi bán. Vì vậy cần xét xử nghiêm cho tương xứng với vai trò đồng phạm của các bị cáo. Tuy nhiên các bị cáo phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng; sau khi phạm tội bị cáo Đậu Trung H đến cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú; trong quá trình học tập được tặng giấy khen và đạt danh hiệu “Học sinh gương tốt, việc tốt”, có ông nội tên là Đậu Xuân H là người có công với cách mạng được nhà nước tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang, kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An tặng bằng khen. Đối với bị cáo Nguyễn Hải Đ có ông ngoại tên là Hồ Quang H là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, bị nhiễm chất độc hoá học trong thời gian hoạt động cách mạng; do đó không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đáp ứng được công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4] Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt Đậu Trung H từ 15 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Nguyễn Hải Đ từ 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là hợp lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Đậu Trung H và Nguyễn Hải Đ không có tài sản gì đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Quế Phong đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với số pháo khó bảo quản, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong đã tiêu hủy. Đối với 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Phạt Đậu Trung H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt Nguyễn Hải Đ 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đậu Trung H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Kim Sơn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; giao bị cáo Nguyễn Hải Đ cho Ủy ban nhân dân xã Mùòng Nọc, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo Đậu Trung H, Nguyễn Hải Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng : Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) thu giữ của Đậu Trung H, hiện đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Đậu Trung H và Nguyễn Hải Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Quế Phong.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Trại tạm giam; trại giam.
- Sở tư pháp; UBND xã nơi bị cáo cư trú.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Công Phong**